

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 3 (2022-2023)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22826401] - Thực tập PLC nâng
cao (CCQ2114A)

CBGD: Nguyễn Lê Nhựt Tuyên (280036)

Số SV có mặt: 19

Số bài thi: 19

Số tờ giấy thi:

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)
Nguyễn Việt Khoa, Nguyễn Việt Khoa, Nguyễn Việt Khoa, Nguyễn Việt Khoa

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121140019	Nguyễn Thế Du	3/4/2003	CCQ2114A	Du	6,8	7,0	6,9
2	2121140006	Nguyễn Ngọc Hiên	18/03/2003	CCQ2114A	Hiên	6,6	8,3	7,6
3	2121140039	Trần Văn Hiếu	5/6/2003	CCQ2114A	Huê	7,8	8,3	8,1
4	2121140029	Nguyễn Thanh Hồ	29/08/2003	CCQ2114A	Hồ	6,9	8,0	7,6
5	2121140036	Thân Đức Trường	19/03/2003	CCQ2114A	Huy	8,3	8,5	8,4
6	2121140015	Phạm Minh Khôi	5/11/2003	CCQ2114A	khôi	7,4	8,0	7,8
7	2121140003	Nguyễn Ngọc Lâm	20/10/2003	CCQ2114A	Lâm	8,3	8,5	8,4
8	2121140028	Nguyễn Phi Long	25/06/2003	CCQ2114A	Long	7,8	8,0	7,9
9	2121140001	Nguyễn Hồng Nguyên	10/6/2003	CCQ2114A	Nguyên	8,1	8,5	8,3
10	2121140024	Nguyễn Thanh Nhân	28/05/2003	CCQ2114A	Nhân	6,6	7,0	6,8
11	2121140002	Bùi Minh Nhựt	26/02/2003	CCQ2114A	Nhật	5,8	6,0	5,9
12	2121140031	Lê Tấn Phát	25/06/2003	CCQ2114A	phát	7,6	8,0	7,8
13	2121140011	Nguyễn Thanh Sơn	8/1/2003	CCQ2114A	Sơn	0,0	0,0	0,0
14	2121140026	Trần Thế Thuận	3/12/2003	CCQ2114A	Thuận	7,8	8,0	7,9
15	2121140017	Lê Hoàng Triều	8/8/2002	CCQ2114A	Triều	7,1	7,5	7,3
16	2121140008	Nguyễn Đức Trung	19/02/2003	CCQ2114A	Trung	8,2	8,0	8,1
17	2121140016	Đỗ Minh Trường	6/5/2003	CCQ2114A	Trường	7,9	7,5	7,7
18	2121140033	Vũ Nhật Trường	20/05/2003	CCQ2114A	Trường	8,2	8,0	8,1
19	2121140007	Đỗ Tiến Vĩ	3/6/2003	CCQ2114A	Vĩ	7,7	7,5	7,6
20	2121140021	Hoàng Công Vinh	2/8/2003	CCQ2114A	Vinh	7,8	7,5	7,6